

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 25 - 01 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tư và bà Phan Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Thế Mến Tr (tên gọi khác **Mến**), sinh năm 2001, tại tỉnh: Đắc Nông; nơi cư trú: Thôn Quảng An, xã Đạo Nghĩa, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế H và bà Nguyễn Thị Th; có vợ Nguyễn Nhung Phương U và 03 con; tiền án: Bản án số 31/2022/HS-ST ngày 21/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 02/12/2022, chưa được xóa án tích; nhân thân: Ngày 29/9/2020, bị can Lê Thế Mến Trai bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc R'Lấp khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 01/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra đối với bị can với lý do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố; ngày 26/02/2022, bị Chủ tịch UBND xã Đắc Wer, huyện Đắc R'Lấp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" bằng hình thức phạt tiền, bị can Lê Thế Mến Trai đã nộp tiền phạt vào ngày 22/3/2022; bị bắt, tạm giam ngày 22/8/2023; có mặt.

Bị hại:

1. Ông Mai Ngọc H; cư trú: Thôn 4, xã Nhân Cơ, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn V; cư trú: Thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

3. Anh Hồ Gia H, sinh năm 2006; cư trú: Thôn 2, xã Bình Hòa, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991, cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thế Mến Tr có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, Lê Thế Mến Tr tiếp tục 03 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, trong đó: 01 lần trộm cắp tài sản và 02 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cụ thể như sau:

Về hành vi trộm cắp tài sản: Khoảng 13 giờ ngày 22/6/2023, Lê Thế Mến Tr cùng ông Trần Hoài N đến nhà ông Mai Ngọc H, nhậu cùng ông H và một số người bạn của ông H. Trong quá trình ăn nhậu, ông H lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen của ông H ra kết nối với loa thông qua đường dẫn bluetooth để mọi người vừa nhậu, vừa hát karaoke. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, ông Hải điều khiển xe máy chở ông Trần Hùng B về nhà ông B. Tại nhà ông H chỉ còn lại Tr và ông N tiếp tục ngồi nhậu và hát Karaoke. Tr nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại của ông H đang sử dụng để kết nối bluetooth, nhằm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Quan sát thấy không có người Trai lấy trộm điện thoại nhãn hiệu Realme, màu đen của ông H cất giấu vào túi quần bên phải của chiếc quần Jean Tr đang mặc. Tr mang điện thoại trộm cắp được đến một số cửa hàng mua bán điện thoại ở thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp để bán nhưng không bán được. Tr đến cửa hàng mua bán quần áo, giày dép “X9” do chị Nguyễn Thị M làm chủ, mua 01 chiếc áo sơ mi dài tay, màu cam và 01 chiếc quần tây, màu đen hết 700.000 đồng. Do không có đủ tiền trả tiền mua quần áo, Tr đề nghị để lại chiếc điện thoại trộm cắp, thế chấp cho chị M và hỏi mượn thêm 400.000 đồng của chị M và được chị M đồng ý.

Kết luận định giá tài sản số: 24/KLHDDG ngày 11/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk R'Lấp, kết luận: 01 chiếc điện , giá trị tại thời điểm tài sản bị chiếm đoạt là: 700.000 đồng; 01 ốp nhựa màu đen – nâu, giá trị tại thời điểm tài sản bị chiếm đoạt là 20.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 720.000 đồng.

Về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

Lần thứ 1: Khoảng 08 giờ 00 phút, sáng ngày 28/6/2023, Lê Thế Mến Tr thuê xe taxi do anh Nguyễn Văn V thuê điều khiển, từ Bù Đăng, tỉnh Bình Phước về thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông với giá 02 triệu đồng. Tr nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 12 Pro max QT 128G anh V đang sử dụng. Do đó, Tr nói V điều khiển xe ô tô chở Tr đến nhà của chị Lê Thị Ngọc Th là chị ruột của Tr mượn tiền để trả tiền thuê xe cho anh V; anh V đồng ý và chở Tr đến nhà chị Th theo sự chỉ dẫn của Tr. Khi xe ô tô đến đoạn đường trước nhà chị Th, Tr biết chị Th đang có mặt trong nhà và chị Th sẽ không mở cửa cho Tr mượn tiền, nhưng vì để làm cho V tin tưởng giao điện thoại, Tr xuống xe ô tô và đi bộ vào cửa chính ngôi nhà của chị Th giả vờ gọi cửa nhưng chị Th không ra mở cửa nhà. Sau khi thực hiện một số hành động trên, Tr đã làm cho V tin chị Th không có mặt trong nhà. Lúc này, Tr đi bộ ra vị trí V đậu xe ô tô và hỏi mượn chiếc điện thoại V đang sử

dụng để gọi cho chị Th mượn tiền để trả cho V. Lúc này, do tin lời nói và các hành động trước đó của Tr là thật nên V đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max QT 128G và đọc mật khẩu màn hình cho Tr. Tr dùng chiếc điện thoại của V bấm số điện thoại của chị Th rồi gọi cho chị Th nhưng chị Th không nghe máy. Đồng thời Tr vừa đi vào ngôi nhà của chị Th vừa giả vờ gọi điện thoại, rồi đi vòng ra cửa sau ngôi nhà của chị Th giả vờ gọi cửa. Khi thấy khuất tầm nhìn của V, Tr đi xuống rẫy cà phê của gia đình chị Th, rồi vòng ra đường chính bắt xe khách đến Bến xe Miền Đông – thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Tr đã bán chiếc điện thoại của V cho một nam thanh niên (*không rõ nhân thân lai lịch*) với giá 8.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Kết luận định giá tài sản số 47/KL-ĐGTS ngày 02/11/2023, Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Đắk R’Lấp, kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max 128G, tại thời điểm bị chiếm đoạt vào ngày 28/6/2023 có giá trị 12.500.000 đồng.

Lần 2: Ngày 02/7/2023, Tr bắt xe khách đi từ thành phố Hồ Chí Minh về huyện Đắk R’Lấp, rồi vào nhà nghỉ Toàn Nga thuộc thôn 6, xã Kiến Thành, huyện Đắk R’Lấp thuê phòng số 105 nghỉ, thì nhìn thấy anh Hồ Gia H – nhân viên phục vụ tại nhà nghỉ, đang sử dụng điện thoại Iphone 12 Pro max, Tr nảy sinh ý định lừa anh H nhằm chiếm đoạt chiếc điện thoại của H. Trai đi đến nói với Hùng cho Tr mượn điện thoại để gọi cho người nhà mang tiền lên trả tiền thuê nhà nghỉ. Nghe vậy, H tin lời Tr nói là thật nên H đưa điện thoại của H và đọc mật khẩu màn hình điện thoại cho Tr. Tr cầm lấy điện thoại của H rồi đi ra chiếc ghế sofa cạnh quầy lễ tân ngồi và giả vờ dùng điện thoại của H bấm số gọi cho người thân. Lúc này, H đứng dậy đi dọn dẹp phòng nghỉ thì Tr nhờ H dọn dẹp luôn phòng của Tr. Khi H vào phòng số 101 dọn phòng thì Tr cầm lấy chiếc điện thoại của H đi bộ ra đường Quốc lộ 14, về hướng khu du lịch sinh thái Phước Sơn thuộc xã Đắk Wer, huyện Đắk R’Lấp rồi bắt xe khách đi đến Bến xe Miền Đông – thành phố Hồ Chí Minh bán chiếc điện thoại của H cho nam thanh niên trước đó đã mua chiếc điện thoại của V với giá 9.000.000 đồng và tiêu xài hết số tiền trên.

Kết luận định giá tài sản số 47/KL-ĐGTS ngày 02/11/2023, Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Đắk R’Lấp, kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, tại thời điểm bị chiếm đoạt vào ngày 02/7/2023 có giá trị 11.950.000 đồng.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐL ngày 19 tháng 12 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp truy tố bị cáo Lê Thế Mến Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội và không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp đối với bị cáo. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hành sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt tù 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; của Bộ luật Hình sự; xử phạt tù 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt tù 02 năm 03 tháng đến 03 năm tù.

Về bồi thường: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị M số tiền 1.100.000 đồng; anh Nguyễn Văn V 22.000.000 triệu đồng; anh Hồ Gia H số tiền 20.000.000 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Công an huyện Đắk R’Lấp trả 01 điện thoại cho anh Mai Ngọc Hải.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng khác đã tranh tụng tại phiên tòa. Lê Thế Mến Tr có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích; ngày 22/6/2023 Lê Thế Mến Tr đã lén lút lấy chiếm đoạt 01 điện thoại của anh Mai Ngọc H, có giá trị 720.000 đồng. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Lê Thế Mến Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Ngày 28/6/2023 và ngày 02/7/2023, Lê Thế Mến Tr đưa ra thông tin gian dối để chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn V 01 điện thoại, trị giá 12.500.000 đồng; chiếm đoạt của anh Hồ Gia H 01 điện thoại, trị giá 11.950.000 đồng

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người dân được pháp luật bảo vệ; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo thì mới có đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo thực hiện hành vi nhiều lần; phạm tội khi chưa được xóa án tích nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị M số tiền 1.100.000 đồng; anh Nguyễn Văn V 20.000.000 đồng; anh Hồ Gia Hg số tiền 20.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Công an huyện Đăk R’Lấp trả 01 điện thoại cho anh Mai Ngọc H.

[8] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R’Lấp đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận một phần.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thế Mên Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; của Bộ luật Hình sự; xử phạt: 01 năm 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội là 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 22/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị M số tiền 1.100.000 đồng; anh Nguyễn Văn V 22.000.000 đồng; anh Hồ Gia H số tiền 20.000.000 đồng.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp Công an huyện Đăk R’Lấp trả 01 điện thoại cho anh Mai Ngọc H.

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thế Mên Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký